TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/DS-PT
Ngày 10 -3-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lại Văn Tùng

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Mai Hương

Ông Nguyễn Tiến Dũng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Vũ Hoàng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà*:**

Bà Đặng Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2022/TLPT-DS ngày 17-01-2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 151/2021/DS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐ-PT ngày 02 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm Thị H, sinh năm 1960. Địa chỉ: Xóm 6, xã HL, huyện HH, tỉnh NĐ.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H (tên gọi khác: Đinh Thị Định), sinh năm 1954. Địa chỉ: Xóm 6, xã HL, huyện HH, tỉnh NĐ.

- Người làm chứng:

1. Ông Đinh Ngọc Đ, sinh năm 1953. Địa chỉ: Xóm 6, xã HL, huyện HH, tỉnh NĐ.

2. Bà Lâm Thị M, sinh năm 1964. ĐKHKTT: Xóm 6, xã HL, huyện HH, tỉnh NĐ. Nơi ở hiện nay: Ấp 4, xã Tân Thành, huyện Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên toà phúc thẩm: Có mặt bà Hoa, bà Hòa, ông Định. Vắng mặt bà Mão.

NỘI DUNG VỤÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 15-9-2021, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Lâm Thị H trình bày:

Bà Hoa, bà Hòa là những người hàng xóm thân thiết với nhau. Ngày 28-4-2015, theo thỏa thuận, bà Hoa đem số tiền 42.000.000đ đến nhà bà Hòa cho bà Hòa vay. Sau khi bà Hoa đến nhà bà Hòa khoảng 5 phút thì bà Lâm Thị M đến. Lúc này, bà Hoà nói với bà Hoa là vay tiền giúp bà Mão. Do biết bà Mão không sòng phẳng nên bà Hoa không cho bà Mão vay; việc bà Hòa vay tiền cho bà Mão hay cho ai khác vay lại là việc của bà Hòa. Sau đó, bà Hoa viết giấy vay nợ với nội dung "Ngày 28-4-2015 chị Định xóm 6 vay 42.000.000đ bốn hai triệu đồng", bà Hoà ký nhận tên Định, Đinh Thị Định. Bà Hoà còn viết chữ "vay hộ" vào phần dưới chữ ký của mình. Mặc dù không thỏa thuận thời hạn thanh toán nhưng hai bên có thoả thuận miệng lãi suất là 20.000đ/01 triệu/01 tháng. Kể từ khi vay, bà Hoà mới trả lãi cho bà Hoa một lần vào ngày 28-9-2015 với số tiền 4.000.000đ, còn lại chưa trả khoản gốc và lãi nào khác. Từ cuối năm 2020 đến nay, bà Hoa đã đòi nợ nhiều lần nhưng bà Hòa không trả. Bà Hoa yêu cầu Toà án buộc bà Hoà phải trả cho bà Hoa số tiền nợ gốc là 42.000.000đ, tiền lãi tính từ ngày 01-01-2016 đến nay theo quy định pháp luật.

* Tại biên bản lấy lời khai ngày 08-10-2021 và quá trình tố tụng tại Toà án, bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà Nguyễn Thị H còn có tên thường gọi khác là Đinh Thị Định. Bà Hoà công nhận chữ ký, chữ viết "Định, Đinh Thị Định" trong giấy vay tiền mà bà Hoa cung cấp cho Toà án là do bà Hòa viết. Tuy nhiên, bà Hoà khẳng định, số tiền trên bà Hòa hỏi vay giúp bà Mão. Việc vay mượn tiền giữa bà Mão và bà Hoa diễn ra tại nhà bà Hoà, bà Hoà được chứng kiến và chỉ ký giấy vay tiền với tư cách người làm chứng. Do chủ quan, không đọc nội dung viết trong giấy nên bà Hòa đã ký vào giấy vay tiền này. Ngoài ra, bà Hoà cũng công nhận đã trả lãi cho bà Hoa một lần vào tháng 9 năm 2015 (không nhớ ngày) số tiền 4.000.000đ. Tuy nhiên, đây là số tiền lãi bà Mão gửi nhờ bà Hoà mang trả cho bà Hoa. Do bà Hoà không vay tiền của bà Hoa nên bà không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoa, không yêu cầu Tòa án xem xét lại đối với số tiền lãi đã trả.

* Tại biên bản lấy lời khai ngày 11-10-2021, ông Đinh Ngọc Đ trình bày: Ông là chồng bà Nguyễn Thị H. Ông Định chứng kiến việc bà Hoa cho bà Mão vay tiền, giao tiền tại nhà ở của mình. Sau khi bà Hoa, bà Mão viết ký sổ thì có đưa sổ cho bà Hoà ký người làm chứng. Ngoài ra, ông không còn chứng kiến sự việc nào khác.

* Tại biên bản lấy lời khai ngày 04-11-2021, bà Lâm Thị M trình bày: Bà là người vay số tiền 42.000.000đ của bà Hoa; bà Nguyễn Thị H là người làm chứng. Do đó, bà Hoa khởi kiện bà Hoà là không đúng.

* Tại phiên toà sơ thẩm, bà Hoa rút một phần yêu cầu, không yêu cầu tính lãi đối với khoản nợ của bà Hoà.

* Tại bản án dân sự sơ thẩm số 151/2021/DS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự.

Xử chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Thị H kiện đòi nợ đối với bà Nguyễn Thị H là hợp pháp.

Buộc bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà Lâm Thị H số tiền vay gốc 42.000.000đ (bốn mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đình chỉ yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị H phải trả lãi đối với khoản nợ gốc 42.000.000đ của bà Lâm Thị H.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo và biện pháp thi hành án.

Ngày 27-12-2021 bà Nguyễn Thị Hòa (tên gọi khác Đinh Thị Định) là bị đơn trong vụ án có đơn kháng cáo toàn bộ bản án: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án dân sự sơ thẩm ngày 14-12-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định và đình chỉ giải quyết vụ án.

Tại phiên toà phúc thẩm bà Lâm Thị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không chấp nhận lý do kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hòa, người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi nợ của bà Hoa đối với số tiền 42.000.000đ và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm lại bản án sơ thẩm. Các đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên - Viện kiểm sát tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến: Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã tuân theo các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm. Về nội dung không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hòa (tên gọi khác Đinh Thị Định), đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên án sơ thẩm. Án phí giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hòa về việc đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết hủy bản án dân sự sơ thẩm ngày 14-12-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định và đình chỉ giải quyết vụ án thì thấy:

[1] Xét đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hòa làm trong thời hạn luật định phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 272; khoản 1 Điều 273; Điều 276 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết.

[2] Xét về quan hệ vay tài sản: Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù bà Hoà khẳng định không vay tiền bà Hoa; bà Mão nhận là người vay tiền của bà Hoa; ông Định khai chứng kiến bà Hoa giao tiền cho bà Mão vay nhưng bà Hoa không thừa nhận và đề nghị xác định người vay, người cho vay theo giấy đã nộp. Đến nay, bà Hoà, bà Mão, ông Định đều không đưa ra được tài liệu chứng cứ nào thể hiện việc bà Hoa cho bà Mão vay tiền. Trong khi đó, tại nhà bà Hòa, bà Hòa ký tên Định, Đinh Thị Định vào giấy vay tiền có nội dung: "Ngày 28-4-2015 chị Định xóm 6 vay 42.000.000đ bốn hai triệu đồng". Sau đó, cũng chính bà Hoà là người đem số tiền 4.000.000đ trả lãi cho khoản vay 42.000.000đ. Xét thấy, giao dịch vay tài sản diễn ra tại nhà bà Hòa, tại thời điểm ký giấy vay tiền, bà Hoà hoàn toàn tỉnh táo, minh mẫn, không bị ép buộc, đe doạ, lừa dối, bà Hòa đã tự nguyện ký vào giấy vay tiền, nội dung giấy vay tiền thể hiện người vay là bà Định (tức bà Hoà); giữa bà Hoà và bà Hoa đã thực hiện việc thanh toán lãi cho khoản vay trên nên có đủ cơ sở khẳng định việc bà Hòa vay tiền của bà Hoa là sự việc có thật. Quan hệ vay tài sản theo giấy vay tiền viết tay ngày 28-4-2015 được xác định bên cho vay là bà Lâm Thị H và bên vay là bà Nguyễn Thị H. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết, bà Hòa, bà Mão, ông Định khai bà Hoa cho bà Mão vay 42.000.000đ là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về thời hạn thanh toán: Do nội dung giấy vay tiền không xác định thời hạn trả nợ, giữa các bên cũng không có thỏa thuận cụ thể nào khác nên giao dịch giữa bà Hoa và bà Hoà được xác định là Hợp đồng vay tài sản không xác định thời hạn. Đến nay, bà Hoa có yêu cầu, xét cần buộc bà Hoà phải có trách nhiệm trả cho bà Hoa số tiền vay gốc 42.000.000đ là phù hợp pháp luật.

[4] Về lãi suất: Quá trình giải quyết vụ án, bà Hoa và bà Hoà đều trình bày khoản vay trên lãi suất được tính là 20.000đ/1 triệu/1 tháng. Bà Hoà đã trả cho bà Hoa 4.000.000đ tiền lãi. Bà Hoa, bà Hòa đều không yêu cầu xem xét lại đối với số tiền lãi đã trả. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Hoa không yêu cầu bà Hoà phải trả lãi; việc rút một phần yêu cầu của bà Hoa là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định pháp luật nên cần chấp nhận. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã đình chỉ yêu cầu tính lãi của bà Hoa đối với bà Hòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về xác định tư cách tham gia tố tụng của bà Lâm Thị M: Căn cứ yêu cầu của các đương sự, từ khi thụ lý vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định tư cách tham gia tố tụng cho các đương sự trong đó có bà Lâm Thị M. Quá trình giải quyết vụ án, xét thấy bà Lâm Thị M không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quan hệ vay tài sản giữa bà Hoà và bà Hoa theo giấy vay tiền ngày 28-4-2015 nhưng có mặt tại nhà bà Hòa thời điểm các bên giao dịch nên bà Mão được xác định là người làm chứng trong vụ án.

[6] Qua những phân tích nêu trên đã cho thấy những kết luận trong bản án sơ thẩm là hoàn toàn phù hợp với những quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm bà Hòa cũng không đưa ra được các chứng cứ và lý lẽ để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Lý do kháng cáo của bà Hòa là không có căn cứ. Vì vậy yêu cầu kháng cáo của bà Hòa không được chấp nhận cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy bị đơn là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp án phí nên cần miễn nộp án phí cho bị đơn theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hòa không được chấp nhận đáng lẽ bà Hòa phải nộp án phí nhưng do bà Hòa là người cao tuổi nên có cơ sở miễn án phí phúc thẩm cho bà Hòa là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hòa. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 147, Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Xử chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Thị H kiện đòi nợ đối với bà Nguyễn Thị H (tên gọi khác Đinh Thị Định) là hợp pháp.

2. Buộc bà Nguyễn Thị H (tên gọi khác Đinh Thị Định) phải trả cho bà Lâm Thị H số tiền vay gốc 42.000.000đ (bốn mươi hai triệu đồng).

3. Nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Đình chỉ yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị H phải trả lãi đối với khoản nợ gốc 42.000.000đ của bà Lâm Thị H.

5. Án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26, điểm d, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị H.

6. Án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí cho bà Nguyễn Thị H

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND huyện Hải Hậu;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Văn Tùng